TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN S – TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 102/2018/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 25 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 94/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018 giữa:

- Người yêu cầu: Ông **Ngô Xuân H,** sinh năm: 1985;

HKTT: Tổ 71 phường T, quận S, TP. Đà Nẵng;

Hiện trú tại: Phòng 507 Chung cư 2C Làng Cá, phường N, quận S, TP. Đà Nẵng.

- Người yêu cầu: Bà **Thái Thị Đ**, sinh năm: 1987;

HKTT: Tổ 71 phường T, quận S, TP. Đà Nẵng;

Hiện trú tại: Phòng 507 Chung cư 2C Làng Cá, phường N, quận S, TP. Đà Nẵng. Có mặt

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Ngô Xuân H và bà Thái Thị Đ. *(Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2011, quyển số 01/2011 do UBND phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng ký ngày 18/01/2011 đã cấp cho ông Ngô Xuân H và bà Thái Thị Đ không còn giá trị pháp lý).*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Xuân H và bà Thái Thị Đ thống nhất thuận tình ly hôn;

- Về quan hệ con chung: Ông Ngô Xuân H và bà Thái Thị Đ xác định có 02 con chung là: cháu Ngô Xuân Anh T, sinh ngày: 25/8/2011 và cháu Ngô Xuân N, sinh ngày: 15/11/2015. Ly hôn, ông Ngô Xuân H và bà Thái Thị Đ thỏa thuận thống nhất giao cả hai cháu Ngô Xuân Anh T và Ngô Xuân N cho bà Thái Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Ông Ngô Xuân H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 8.000.000đ (mỗi cháu 4.000.000đ/tháng) cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7 năm 2018, vào ngày 25 hàng tháng;

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có;

- Về nợ chung: Không có;

- Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông Ngô Xuân H và bà Thái Thị Đ thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 008767 ngày 07/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điêu 6,7, và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận S;
- UBND phường A;
- Lưu hồ sơ.

PHÙNG ANH DŨNG